

PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN TRÀNG AN HƯỚNG TỚI HÌNH THÀNH ĐÔ THỊ DI SẢN

Tràng An không chỉ nằm trong hệ thống di sản thế giới mà còn là điểm kết nối với các trung tâm du lịch, các điểm di sản khác cùng với hệ thống tiềm năng du lịch sinh thái, nhân văn khác cùng tương hỗ. Nó hoàn toàn có căn cứ để định hướng tỉnh Ninh Bình phát triển du lịch thành mũi nhọn của nền kinh tế địa phương, đồng thời, tăng cường liên kết vùng, liên kết với các thành phố di sản trong nước và quốc tế để tạo thành mạng lưới vững chắc, cùng bảo tồn và phát triển. Quy hoạch đối với một khu di sản cũng phải mang tính chất đặc thù, đòi hỏi phương pháp tiếp cận mới, tích hợp các chức năng trong quá trình quy hoạch để chuyển hóa năng lực di sản thành động lực tăng trưởng mới: Phát triển đô thị dựa trên các giá trị văn hóa - thiên nhiên; phát triển du lịch dựa trên tiềm năng và bảo tồn giá trị di sản. Tạp chí Kiến trúc Việt Nam gửi tới bạn đọc ý kiến đóng góp của các chuyên gia, KTS nhằm mục đích góp ý cho Ninh Bình trong việc bảo tồn và phát huy tốt hơn nữa loại hình đô thị di sản này.





THS NGUYỄN CAO TẤN - PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ DU LỊCH NINH BÌNH

BẢO TỒN DI SẢN BÊN NHỮNG DÒNG SÔNG - TẠO DỰNG BẢN SẮC ĐÔ THỊ

Dáng vóc một đô thị trong tương lai của Ninh Bình (thành phố Hoa Lư hay thành phố Hoàng Long) được quy hoạch quanh ngũ giác nước, là sự kết nối không gian tự cư giữa năm dòng sông: sông Hoàng Long ở phía Bắc; sông Đáy, sông Vân ở phía Đông Nam; sông Ría, sông Bến Đàng ở phía Tây Nam. Ngũ giác nước này cũng ôm trọn Di sản Văn hoá và Thiên nhiên Thế giới Quần thể danh thắng Tràng An ở trong lòng, một không gian thiêng chứa đựng nhiều giá trị nổi bật toàn cầu về cảnh quan thiên nhiên, lịch sử văn hoá nhân loại và quốc gia dân tộc Việt Nam.

Những dòng sông trên nằm phía ngoài, ôm ấp lấy di sản Tràng An, bản thân mỗi dòng sông này đều có hệ thống đề riêng, có kết nối với những dòng sông trong lòng di sản như sông Sào Khê, sông Chanh, sông Ngô Đồng, sông Đền Vối, sông Hệ... thông qua các cửa cống, chi phối khá mạnh đến mặt gương nước trong lòng di sản. Vấn đề bảo tồn và kết nối dòng chảy, cùng những dấu tích văn hoá vật thể và phi vật thể, điều hoà mực nước với những dòng sông trong lòng di sản cần được nghiên cứu kỹ lưỡng, xây dựng quy hoạch tổng thể và chi tiết sẽ tạo dựng bản sắc, nguồn sinh dưỡng cho đô thị di sản trong tương lai.

Trong công cuộc khôi phục, bảo tồn phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa dân tộc hôm nay, cần lưu ý đến trầm tích di sản thiên nhiên và văn hoá bên những dòng sông. Với sông Hoàng Long, sông Đáy, sông Vân, cần gắn trong bối cảnh liên kết vùng văn hóa sông Hồng, làm cơ sở bảo tồn di sản văn hoá, phát triển du lịch, du lịch trên sông gắn với những giá trị của nền văn hoá sông nước, lấy đây là một trong những trung tâm tìm hiểu về lịch sử văn hóa dân tộc, thông qua các công viên khảo cổ học, di tích lịch sử văn hóa, qua sân khấu thực cảnh "theo dòng ký ức Hoàng Long"; qua công nghiệp văn hoá. Cần hết sức quan tâm việc bảo tồn các bến nước, đường nước, con ngòi nổi thông với dòng Sào Khê và việc nổi thông giữa dòng Sào Khê với sông Hoàng Long và sông Vân. Để bảo tồn tốt những dấu tích lịch sử văn hoá bên dòng Sào Khê, khi thực hiện việc nạo vét, cần coi đây là một công trường khảo cổ chứ không thuần túy là một công trường thủy lợi.

Cần bảo tồn các cửa nước qua các tuyến tường thành Hoa Lư, khơi lại dòng, bảo tồn các đường nước trong kinh thành Hoa Lư xưa (ngòi Chèm, ngòi Hai, ngòi Thần); lưu ý đến vai trò của sông Sào Khê, dòng sông Hệ trong việc xây dựng hành cung Vũ Lâm.

Cải tạo, xây bổ sung hệ thống cống (không đơn thuần chỉ là cống thủy lợi,

cần đảm bảo thẩm mỹ, thuyền du lịch có thể đi qua được) nổi thông giữa các dòng sông trong lòng di sản và những con sông phía ngoài, đảm bảo điều tiết nước, lưu thông đường thủy phục vụ khách du lịch, (từ sông Bến Đàng vào hang Bụt, Thung Nham chưa có cống điều tiết nước).

Hơn nữa, cần có công nghệ xử lý nước thải bề mặt và sinh hoạt thật tốt trước khi cho nhập vào những đường nước kể trên.. Cùng với đó là việc sưu tầm, số hoá, bảo tồn, phục dựng những di sản văn hoá vật thể, phi vật thể có liên quan gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Cần có các đề án nghiên cứu thủy văn một cách công phu có đủ dữ liệu để giải quyết các vấn đề điều tiết nước, lưu thông dòng chảy, ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai (mưa bão, biển tiến...). Đề án nghiên cứu, điều tra địa chất, địa mạo khảo cổ học để có cơ sở dữ liệu bảo tồn giá trị cảnh quan, lịch sử vùng đất cùng những giá trị lịch sử văn hoá.

Có chính sách phát triển nông nghiệp hữu cơ tạo ra những sản phẩm nông sản có chất lượng cao gắn với những câu chuyện văn hoá bên những dòng sông, nâng cao giá trị sản phẩm.

Chúng ta có diện tích mặt nước khá lớn từ các đầm hồ, sông ngòi, gắn với những thắng cảnh tuyệt sắc, ghi lại những dấu ấn lịch sử nhân loại, những nốt son trong lịch sử dựng và giữ nước, thống nhất quốc gia dân tộc cùng những câu chuyện huyền thoại đầy sắc màu trong dân gian. Việc bảo tồn, phục dựng khơi thông những dòng sông, bảo tồn phục dựng những di tích lịch sử văn hoá, những di sản văn hoá phi vật thể, bảo tồn những ngôi nhà cổ cùng với những công trình kiến trúc làm nên xóm làng xưa, kinh thành Hoa Lư xưa bên những dòng chảy lịch sử văn hoá sẽ là điểm tựa, khơi nguồn nhịp đập từ quá khứ, tiếp sức, tạo động lực, định hướng, làm nên bản sắc cho một đô thị di sản lịch sử nhân loại trong tương lai./.

TƯƠNG LAI PHÁT TRIỂN CỦA MỘT ĐÔ THỊ DI SẢN ĐANG DẪN DẪN ĐƯỢC ĐỊNH HÌNH

Vùng lõi di sản Tràng An nằm trong vùng nhân lõi của không gian lịch sử - văn hóa kinh đô Hoa Lư. Hiện nay, vùng lõi này có khoảng 20.000 dân sinh sống. Đây là không gian của đô thành Hoa Lư xưa kia, nơi có quá trình tụ cư từ sớm, nơi mang đậm các dấu ấn văn hóa của vùng đất Kinh kỳ. Mặc dù đã từng có quá trình đô thị hóa diễn ra khá mạnh ở Hoa Lư, nhưng do nhiều biến thiên của lịch sử, hiện nay trong không gian vùng lõi di sản Tràng An đều là các làng xã và chủ yếu mang kết cấu kinh tế, xã hội, văn hóa của khu vực nông thôn. Do không gian lịch sử - văn hóa kinh đô Hoa Lư rộng hơn vùng lõi di sản Tràng An, do đó quá trình lịch sử, đời sống văn hóa ở các làng xã thuộc vùng lõi di sản luôn có quan hệ mật thiết, gắn bó hữu cơ với các lớp không gian rộng lớn tiếp giáp kinh thành Hoa Lư.

Các làng truyền thống trong vùng lõi di sản Tràng An có những giá trị lịch sử - văn hóa đặc sắc được hội tụ từ quá trình lịch sử lâu đời, truyền thống văn hóa của vùng đất kinh đô xưa. Có thể nói rằng trước khi bước vào cuộc phục hưng văn hóa dân tộc lần thứ nhất ở thời kì Đại Việt, gắn liền với nhà Lý định đô, khởi dựng nền văn hóa Thăng Long thì đã có một giai đoạn văn hóa thời kì kinh đô Hoa Lư. Giai đoạn văn hóa thời kì kinh đô Hoa Lư đã đạt những thành tựu bước đầu của một cuộc phục hưng văn hóa dân tộc sau giai đoạn Bắc thuộc bị nô dịch, văn hóa thời kì Hoa Lư đã chuẩn bị, đặt nền móng cho cuộc đại phục hưng văn hóa dân tộc ở giai đoạn sau này. Những giá trị lịch sử - văn hóa của thời kì Hoa Lư phân bố trên phạm vi rộng nhưng không thể không nhắc tới vùng đất khởi sinh chính là không gian lịch sử văn hóa kinh đô Hoa Lư - các làng truyền thống trong vùng lõi di sản Tràng An ngày nay, tức phạm vi của kinh đô xưa, là nơi chứa đựng, lưu giữ, hiện tồn và lan tỏa nhiều giá trị nhất.

Giá trị văn hóa vật thể ở các làng truyền thống trong vùng lõi di sản Tràng An

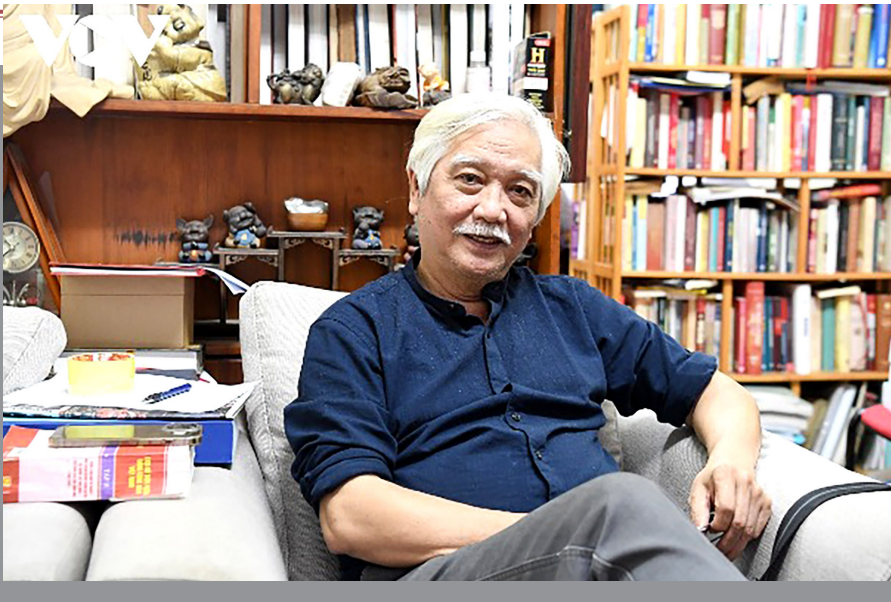


GS.TS NGUYỄN QUANG NGỌC - HỘI KHOA HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM

tồn tại với nhiều loại hình, thành tố nhưng nổi bật là cảnh quan, văn hóa sản xuất, di tích lịch sử - văn hóa. Cảnh quan ở đây nổi bật với sự hòa quyện, kết dính của cảnh quan tự nhiên lẫn cảnh quan nhân sinh, tức cảnh quan văn hóa. Văn hóa sản xuất dù đã trải qua nhiều thăng trầm từ nền thương mại của đô thị Hoa Lư xưa đến nay đã có phần mờ nhạt, nhưng văn hóa sản xuất nông nghiệp và thủ công nghiệp lại khá nổi bật. Trong khi đó, các di tích lịch sử - văn hóa hiện còn tồn tại đã minh chứng cho quá trình lịch sử lâu dài trên vùng đất kinh đô xưa.

Bên cạnh giá trị văn hóa vật thể, giá trị văn hóa phi vật thể ở các làng truyền thống vùng lõi di sản Tràng An cũng rất nổi bật. Một số giá trị văn hóa phi vật thể gắn liền với loại hình di sản này gồm tôn giáo, tín ngưỡng; lễ hội; địa danh; truyện kể dân gian. Tôn giáo, tín ngưỡng ở các làng truyền thống này khá đa dạng, được hình thành từ lâu đời, gắn với quá trình lịch sử thời kì nhà Đinh - Tiền Lê. Lễ hội ở đây đặc sắc nhất là liên quan tới việc thờ phụng các vị vua thời Đinh - Tiền Lê. Địa danh trong các làng truyền thống ở đây khá đa dạng, phản ánh quá trình tụ cư, đời sống văn hóa, hoạt động sản xuất. Các làng này là nơi xuất hiện, bảo lưu một số truyền dân gian, trong đó có các truyện liên quan đến thời kì lịch sử triều Đinh - Tiền Lê.

Sự hiện tồn của các giá trị lịch sử - văn hóa trong vùng lõi Tràng An cho thấy quá trình bảo vệ, lưu giữ di sản của biết bao thế hệ. Các giá trị lịch sử - văn hóa ấy ngày nay không còn khép kín trong mỗi con người, mỗi làng quê, mà đang tạo dựng động lực cho quá trình phát triển mạnh mẽ mà ngành công nghiệp văn hóa đang là đích hướng tới để gìn giữ, làm giàu và phát huy các giá trị của các làng quê vùng lõi di sản Tràng An. Từ khi Quần thể danh thắng Tràng An được UNESCO chính thức ghi danh di sản hỗn hợp năm 2014, đến nay đã có quyết định của Chính phủ năm 2016 nhằm đáp ứng nhu cầu quy hoạch, bảo vệ, phát huy các giá trị di sản; năm 2018, tỉnh Ninh Bình ban hành quy chế nhằm tăng cường quản lí, bảo tồn, phát huy di sản. Cũng với quần thể di sản này, trong năm 2023, chính phủ ra quyết định phê duyệt quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi gắn với phát huy giá trị di sản Danh lam Thắng cảnh Quốc gia Đặc biệt Tràng An - Tam Cốc - Bích Động. Những việc làm trên cùng với sự năng động của cộng đồng, tương lai phát triển của một đô thị di sản đang dần dần được định hình. Thiết nghĩ cần tiếp tục có những nghiên cứu chuyên sâu, bài bản, kĩ lưỡng hơn nữa để đánh giá về tiềm năng, giá trị, cơ hội phát triển của các làng truyền thống vùng lõi di sản Tràng An cũng như Quần thể danh thắng Tràng An và rộng hơn là không gian lịch sử - văn hóa kinh đô Hoa Lư/.



NHÀ SỬ HỌC DƯƠNG TRUNG QUỐC

DI SẢN TRÀNG AN LÀ “HẠT NHÂN” KẾT NỐI, LAN TỎA PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG

Cần khẳng định danh xưng “Tràng An” nói lên một giá trị mà không nơi đâu có được. Nơi đây gắn liền với không gian kinh đô của hai triều đại nhà Đinh và nhà Tiền Lê, những triều đại kế tục sự nghiệp của Đức Vương Ngô Quyền và nhà Ngô, chấm dứt ách đô hộ của phương Bắc và xác lập nền tự chủ quốc gia. Hơn một ngàn năm qua, trải qua biết bao thăng trầm, Tràng An vẫn là điểm hội tụ của linh khí núi sông và tâm linh dân tộc với những dấu vết kinh thành một thời vàng son.

Hiện nay, những công trình khảo cổ học cho thấy những nền móng của đền đài. Đặc biệt, những công trình tín ngưỡng thờ hai vị vua của triều đại nhà Đinh và nhà Tiền Lê đã trở thành di tích lịch sử quốc gia. Do đó, Tràng An không chỉ có cảnh quan đẹp mà còn có cộng đồng cư dân rất lớn với nhiều giá trị vật thể và phi vật thể.

Chỉ riêng tại Tràng An đã có 02 di tích được công nhận và xếp hạng di tích, danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt, 21 di tích được công nhận là di tích cấp quốc gia, 35 di tích cấp tỉnh... hiện hữu quanh những thung lũng đá vôi và dòng sông thơ mộng. Để từ đó thấy được, các giá trị văn hóa, lịch sử, khảo cổ học ở nơi đây vô cùng dày đặc.

Bên cạnh đó, Tràng An còn nằm trên một địa hình rất đẹp của các dãy núi đá vôi, các lòng sông, lòng suối và được ví như Hạ Long khi mùa nước lên. Vì vậy, một trong những giá trị mà UNESCO công nhận Tràng An là Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới là bởi thiên nhiên, cảnh quan và địa mạo của nơi đây.

Đặc biệt, Tràng An còn chứa đựng rất nhiều những giá trị về sinh thái, nhất là cảnh quan có phần hiểm trở giúp cho nơi đây có thêm sự độc đáo mà không nơi đâu có được. Đồng thời, Tràng An còn sở hữu hệ sinh thái khá đa dạng với rừng nguyên sinh trên núi đá vôi, hệ động thực vật thủy sinh với hơn 300 loài thực vật bậc cao, khoảng 30 loài thú, 50 loài chim (đặc biệt là loài chim phượng hoàng đất) và nhiều loài bò sát, côn trùng khác nhau... góp phần làm nên hương sắc độc đáo của vùng đất này.

Một trong những công trình đáng chú ý của Tràng An phải kể đến chùa Bái Đính - một công trình xây dựng tiêu biểu của thể hệ sau này. Mặc dù có nhiều ý kiến khác nhau xoay quanh ngôi chùa này về quy mô, kiến trúc, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, quản lý xã hội, dịch vụ, vấn đề đất đai... Nhưng phải thừa nhận rằng, công trình Bái Đính đã làm tôn lên vẻ đẹp của không gian Ninh Bình. Vì vậy, Đại lễ Phật đản Liên hợp

quốc Vesak năm 2014 được tổ chức tại Bái Đính đã để lại ấn tượng tốt đẹp trong tình cảm bạn bè và Phật giáo thế giới về đất nước, con người Việt Nam.

Qua đó, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, văn hóa truyền thống và lịch sử, văn hóa Phật giáo Việt Nam với các đại biểu quốc tế tham dự đại lễ. Nhờ vậy, phát triển tiềm năng du lịch tâm linh góp phần vào sự phát triển hợp tác toàn diện của Việt Nam với các quốc gia trên toàn thế giới.

Bên cạnh đó, Bái Đính còn là động lực về nguồn lực và về nhận thức để cùng với lãnh đạo các cơ quan văn hóa địa phương tổ chức khai quật các hang động xương. Đến nay, hoạt động này vẫn tiếp tục được duy trì để khi chúng ta trình hồ sơ UNESCO, những luận cứ về khảo cổ sẽ mang lại giá trị lớn, mang lại sức nặng cho sự công nhận của thế giới.

Những nghiên cứu trên cũng khẳng định Tràng An là một trong những nơi mà con người từ thời nguyên thủy đã sống. Bởi vậy, đây là một di tích hiếm hoi ở cả Đông Nam Á có hai tiêu chuẩn được công nhận gồm: chuẩn về sinh thái thiên nhiên, diện mạo và chuẩn về văn hóa.

Hiện nay, Ninh Bình là một trong những tỉnh đi đầu của nền kinh tế xanh. Tỉnh đã khai thác rất tốt các giá trị văn hóa, lịch sử để phát triển du lịch. Trong đó, hơn 12.000ha của Tràng An đã trở thành động lực lớn giúp tạo nên thương hiệu cho du lịch Ninh Bình, khai thác hiệu quả ngành công nghiệp không khói giàu tiềm năng. Thời gian tới, tỉnh Ninh Bình đang đặt mục tiêu triển khai những đô thị kiểu mới, đô thị sinh thái, đô thị phù hợp với không gian nơi đây để khu vực Bái Đính kết nối với chùa Hương và Yên Tử tạo ra một mối liên kết về mặt sinh thái và du lịch.

Như vậy, có thể khẳng định, Tràng An như một trung tâm, là hạt nhân lan tỏa giúp tỉnh Ninh Bình ngày càng mở rộng không gian ra các địa phương khác. Đô thị của Ninh Bình cần gắn

chặt với môi trường, không gian của Tràng An. Nó mang đến những sắc thái riêng, giúp Tràng An khai thác những giá trị bản địa của khu sinh thái, khu di sản.

Ninh Bình cần khai thác hiệu quả, bền vững tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Việc khai thác phải đảm bảo hài hòa, làm tăng thêm giá trị di sản,

không hy sinh các giá trị bằng những lợi ích kinh tế trước mắt.

Cần cân bằng việc khai thác các giá trị du lịch với việc bảo tồn, phát triển các di sản, bởi đôi khi hai yếu tố này có thể trái ngược, mâu thuẫn với nhau. Tràng An được công nhận là di sản thế giới, do đó được quy định bởi các chế tài, yêu cầu mà quốc tế quy định. Vì vậy,

những vấn đề nảy sinh tại các khu du lịch tự phát, không phù hợp thời gian qua đòi hỏi phải đúng với không gian, xứng tầm với những giá trị. Từ những yếu tố trên cho thấy, vai trò của cơ quan quản lý Nhà nước, nhà quản lý giới chuyên môn (trong đó có kiến trúc sư) là vô cùng quan trọng để tìm ra hướng đi mới, phù hợp với văn hóa bản địa nơi đây./.



TS HÀ VĂN SIÊU - PHÓ CỤC TRƯỞNG CỤC DU LỊCH QUỐC GIA VIỆT NAM

“SỐ HÓA” DI SẢN TRÀNG AN - NGUỒN TÀI NGUYÊN BỀN VỮNG CHO PHÁT TRIỂN DÀI LÂU

Những điểm văn hóa di sản và di tích, đặc biệt là những nơi được UNESCO công nhận luôn có hoạt động du lịch rất sôi động và hấp dẫn. Nhiều sản phẩm du lịch gắn với di sản ra đời và thu hút được rất nhiều khách quốc tế và nội địa. Những điểm đến như Tràng An, Hạ Long, Hội An đã trở thành điểm sáng trong du lịch Việt Nam. Trên phạm vi cả nước, những điểm du lịch văn hóa gắn với di sản đang khai thác rất tốt phục vụ du lịch, đặc biệt là du lịch tham quan tìm hiểu những giá trị chiều sâu về bản sắc văn hóa Việt Nam, giá trị văn hóa lịch sử cũng như những câu chuyện gắn với di sản.

Trong đó, khu quần thể danh thắng văn hóa Tràng An đã vận dụng tốt thế mạnh, lợi thế, tiềm năng về văn hóa di sản để tạo nên dấu ấn riêng. Ngay từ khi được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên và văn hóa thế giới, sức hấp dẫn của Tràng An ngày

càng thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, tìm hiểu.

Là tỉnh đầu tiên và duy nhất cho đến thời điểm hiện nay sở hữu Di sản hỗn hợp văn hoá và thiên nhiên thế giới, Tràng An đã và đang bảo tồn, khai thác và phát huy các giá trị văn hóa, di sản một cách hiệu quả, bền vững.

Theo đó, Tràng An đã có những định hướng đúng đắn trong khai thác bền vững những giá trị văn hóa, những giá trị di sản để làm du lịch. Từ đó tận dụng được thế mạnh vốn có của Ninh Bình, làm giàu cho đất nước, tôn vinh cho những giá trị văn hóa dân tộc. Bên cạnh đó, qua du lịch văn hóa còn giúp tô đẹp thêm, tăng giá trị cho các điểm du lịch di sản văn hóa tại địa phương.

Các nhà đầu tư cũng như quản lý đã xác định đúng hướng để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững, du lịch có trách nhiệm, du lịch sinh thái gắn với khu di sản Tràng An. Từ đó, tạo nguồn thu cho chính người dân bản địa, từ những người lái đò cho đến những người trồng rau, nuôi cá để phục vụ

cho phát triển du lịch. Nhờ vậy, những giá trị văn hóa bản địa của Tràng An đã được tôn trọng và giành được nhiều sự quan tâm, tìm tòi tìm đến của du khách.

Để hướng tới mục tiêu hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường bền vững; bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử văn hóa, di sản thiên nhiên, Ninh Bình cần đầu tư theo hướng chiều sâu, đảm bảo có những sản phẩm du lịch đậm sắc văn hóa địa phương, dân tộc để làm sao du khách đến với Tràng An có nhiều trải nghiệm, ký ức ấn tượng về nơi đây. Ngoài ra, Tràng An cần tập trung phát triển du lịch gắn với giá trị văn hóa bản địa, trong đó cần tăng hàm lượng văn hóa, lịch sử.

Cụ thể, du lịch bền vững, du lịch xanh gắn với di sản chính là một bước đi, một tư duy đúng đắn về làm du lịch để Tràng An không chỉ có khai thác ngày hôm nay mà còn cho cả thế hệ tương lai, đồng thời bảo tồn, phục dựng phát huy những giá trị vốn có của văn hóa nơi đây.

Đặc biệt, trong thời đại 4.0 hiện nay, việc số hóa di sản được xem là một hướng đi hữu hiệu. Đối với du lịch văn hóa di sản thì càng cần thiết, bởi lẽ rất nhiều những giá trị văn hóa di sản đã mai một từ trong quá khứ và có thể tồn tại rất nhiều nơi. Việc số hóa có thể lưu trữ cơ sở dữ liệu di sản để chúng ta khai thác, biến di sản trở thành các luồng thông tin về hình ảnh, dữ liệu cung cấp phục vụ khách du lịch.

Như vậy, khi Tràng An cùng các khu di sản khác cũng áp dụng chuyển đổi số, các giá trị di sản sẽ trở thành một cơ sở lớn về dữ liệu. Và khi có cơ sở dữ liệu lớn về di sản thì tài nguyên về di sản đó sẽ được khai thác, phát huy một cách hiệu quả nhất, và đáp ứng được đa dạng nhu cầu khác nhau của khách du lịch./.

GIÁ TRỊ KIẾN TRÚC TRUYỀN THỐNG TRONG KHU VỰC CỔ ĐÔ HOA LƯ - HƯỚNG KHAI THÁC VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ

Giá trị của kiến trúc làng truyền thống ở khu vực cổ đô Hoa Lư thể hiện qua hình thái cấu trúc quy hoạch, cảnh quan làng và các công trình kiến trúc tiêu biểu như cổng, đình, chùa, đền miếu, giếng, chợ và nhà ở.

Trước hết là giá trị toàn cảnh làng (Silhouette cảnh quan làng). Nhìn từ ngoài vào, làng như là một ốc đảo xanh nương theo dòng sông, ngọn núi bao quanh và nổi bật trên nền của ruộng vườn thay đổi sắc màu theo thời tiết và mùa màng trong năm, làm nên bức tranh cảnh quan diện rộng của làng quê thuần chất Việt - xanh mát, bình dị và yên ả. Dẫu gần đây, đột phá trong toàn cảnh làng là những ngôi nhà mới cao tầng hơn, rực rỡ sắc màu hơn, nhưng vẫn chưa tới mức làm thay đổi hình ảnh toàn cảnh của làng xưa. Nét đặc trưng toàn cảnh của làng truyền thống ở khu vực cổ đô Hoa Lư rất cần được chú ý giữ gìn trong quá trình quy hoạch và xây dựng làng, đặc biệt là cần quan tâm tới các con đường từ ngoài vào làng. Và đây cũng là tài nguyên du lịch cần được khai thác để du khách khi tiếp cận có ấn tượng đầu tiên về cảnh quan riêng có của làng quê Việt Nam.

Tiếp theo là giá trị về không gian kiến trúc cảnh quan, trong đó mạng lưới đường, ngõ có đóng góp quan trọng. Trong làng, đường làng, ngõ làng được hình thành dựa theo địa thế tự nhiên của dòng sông, sườn núi, tạo nên một mạng lưới tự do không theo một quy tắc hình học nào cả. Đường chính trong làng thường đi qua những công trình và không gian công cộng quan trọng nhất của làng như: cổng làng, đình làng, chợ làng, giếng làng, bến nước, nhà thờ họ, có lúc là chùa làng, miếu làng,... Ngõ làng dẫn đến các khuôn viên nhà ở, xưa kia thường là nơi ở của từng họ mạc. Cách tổ chức mạng lưới đường ngõ tự do như thế đã tạo nên những hình ảnh nhìn thấy về không gian kiến trúc cảnh quan làng, dù mộc mạc, không to tát nhưng luôn thay đổi, bất ngờ với nhiều cảm xúc khác nhau, kể cả khi đi qua những công trình và không gian công cộng dù rất nhỏ và đời thường nhất như lều, quán, bến nước, gốc cây,...



GS.TS.KTS NGUYỄN QUỐC THÔNG - HỘI KIẾN TRÚC SƯ VIỆT NAM

Xin được nhấn mạnh thêm, vẻ đẹp bất ngờ và luôn thay đổi theo nhịp sống ở làng quê về không gian kiến trúc cảnh quan chỉ là kết quả của cách xây dựng dân gian, ngẫu hứng và tùy hoàn cảnh, còn cách quy hoạch xây dựng chính thống, có thiết kế trước khó có thể đạt được. Thêm nữa, vật liệu đá lấy tại chỗ được sử dụng để xây tường, lát nền, kê sông, hồ ao nhấn mạnh nét đặc trưng độc đáo của không gian kiến trúc cảnh quan làng truyền thống ở khu vực cổ đô Hoa Lư. Đây chính là giá trị cốt lõi về kiến trúc làng truyền thống, là vẻ đẹp dân gian nhưng là hình ảnh cô đọng, biến ảo và gần gũi nhất về làng quê Việt, trong đó có các làng ở khu vực cổ đô Hoa Lư, để những người xa quê mỗi khi nhớ về và hấp dẫn du khách khi trải nghiệm, khám phá. Đây là thành công của cách xây dựng làng quê xưa theo kiểu dân gian mà quy hoạch nông thôn mới chính thống hôm nay cần học tập. Hiện nay, không gian kiến trúc cảnh quan làng truyền thống có nhiều thay đổi theo nhu cầu của thời đại: cổng làng không còn, nhường chỗ cho mở rộng đường chính và đường chính với chợ xưa đang thay đổi để trở thành phố thị nhộn nhịp với các chức năng thương mại và dịch vụ mới, đa dạng, nhất là dịch vụ du lịch; dòng sông Sào Khê và không ít ao hồ đã bị lấn chiếm làm biến dạng ít nhiều cảnh quan làng xưa; nhà văn hóa làm lu mờ vai trò của đình làng xưa; bến nước bên sông hay giếng làng không còn là không gian cộng đồng đặc trưng mang nghĩa biểu tượng của làng xưa; khuôn viên nhà ở gia đình

nông thôn truyền thống nay có thêm dịch vụ du lịch cộng đồng dạng home-stay;...Rõ ràng sự thay đổi là tất yếu nhưng có những thay đổi không cần thiết, nhất là khi văn hóa truyền thống xưa cũng như cảnh quan tự nhiên bị xâm hại thì nhất định phải có sự điều chỉnh trước khi quá muộn. Với các làng ở khu vực cổ đô Hoa Lư, may mắn cơ hội vẫn còn để có thể giữ gìn, tôn tạo và phát huy giá trị khá đầy đủ và hoàn chỉnh của cấu trúc không gian kiến trúc cảnh quan làng truyền thống phục vụ mục tiêu du lịch cộng đồng, góp phần tích cực trong phát triển du lịch di sản của cổ đô Hoa Lư.

Sau cùng là giá trị của không gian cư trú. Giống như ở các làng Bắc bộ, không gian cư trú truyền thống ở các làng khu vực cổ đô Hoa Lư là khuôn viên nhà ở gia đình vừa đủ để xây dựng nhà ở chính, nhà phụ (bếp, chăn nuôi và có thể tham gia sản xuất thủ công), ao và vườn trước, vườn sau nhằm đáp ứng nhu cầu của cuộc sống bên cạnh việc trồng lúa trên cánh đồng.

Về ngôi nhà ở truyền thống. Số lượng các ngôi nhà ở truyền thống còn lại được thống kê tại các làng trong khu vực cổ đô Hoa Lư là khá nhiều. Đây được coi là một lợi thế của các làng ở khu vực cổ đô Hoa Lư trong việc bảo tồn văn hóa làng xã truyền thống và phát huy giá trị trong phát triển kinh tế du lịch.

Trong quá trình phát triển, hầu hết các khuôn viên nhà ở truyền thống đã

có những biến đổi nhất định, nhất là các công trình trong khuôn viên. Bên cạnh các ngôi nhà ở truyền thống, còn có một số ngôi nhà một tầng đơn sơ được xây dựng thời bao cấp và số ít ngôi nhà xây dựng kiên cố theo kiến trúc đương đại.

Thường gặp nhất trong khuôn viên nhà ở gia đình: ngôi nhà chính bằng gỗ kiểu 5 gian truyền thống được bảo tồn,

tôn tạo, có thêm ngôi nhà mới được xây dựng cạnh sân hay ngôi nhà phụ bên bờ ao bằng vật liệu bền vững (gạch, bê tông cốt thép) phỏng theo kiểu kiến trúc xưa có bước gian và mái dốc, lợp ngói máy để ở hoặc làm nơi cho khách du lịch thuê. Ngay cả những ngôi nhà đơn sơ - hình ảnh của một thời bao cấp cũng có thể cải tạo thành chỗ ở cho khách du lịch hoặc làm cơ sở kinh doanh.

Trên một số khuôn viên còn xây dựng nhà riêng cùng với cải tạo cảnh quan phục vụ cho du lịch cộng đồng kiểu Homestay. Điều đáng mừng là số lượng công trình xây dựng mới trong khuôn viên cũ không nhiều cùng với quy mô công trình không lớn nên chưa làm biến dạng cũng như làm mất đi giá trị đặc trưng của môi trường cư trú thanh bình tại các làng truyền thống ở khu vực cố đô Hoa Lư./.



PGS.TS PHẠM TRUNG LƯƠNG - NGUYÊN PHÓ VIỆN TRƯỞNG VIỆN NGHIÊN CỨU DU LỊCH (TỔNG CỤC DU LỊCH)

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐÔ THỊ NINH BÌNH ĐỂ KHAI THÁC HIỆU QUẢ CÁC GIÁ TRỊ DI SẢN TRÀNG AN

Sau 10 năm được UNESCO vinh danh di sản thế giới, Quần thể Danh thắng Tràng An đã có sự thay đổi đáng ghi nhận về thu hút đông đảo lượng khách du lịch, dịch vụ hạ tầng môi trường có cải thiện đáng kể. Di sản Tràng An có nhiều giá trị quý báu về văn hóa, lịch sử, những thiết chế cộng đồng hiện nay còn được lưu giữ như làng nghề, nếp sống truyền thống của cư dân vùng đồng bằng Bắc bộ. Tuy nhiên, để phát huy giá trị cho di sản Tràng An tương xứng với vị thế và tiềm năng cần triển khai nhiều giải pháp đồng bộ hơn nữa. Đặc biệt, Tràng An là di sản “kép” duy nhất của Việt Nam và Đông Nam Á (gồm di sản văn hóa và di sản thiên nhiên). Do đó, Việt Nam có quyền kỳ vọng vào 01 di sản “kép” đặc biệt, đặc thù khác hẳn các di sản khác.

Trong đó, câu chuyện sản phẩm du lịch phải có sự kết hợp để làm sao khách

du lịch đã đến rồi quay lại Tràng An là điều đáng lưu tâm. Vấn đề giải quyết bài toán giữa phát triển và bảo tồn di sản, cần có cơ chế chính sách đặc thù cho bảo tồn di sản từ du lịch, bảo tồn không chỉ dừng lại ở nhìn thấy những tác động hoặc giảm thiểu tác động, mà còn có giải pháp về nguồn lực cho công tác bảo tồn phải được nhân lên từ chính giá trị di sản. Việc ứng xử với một di sản “kép” cần có những chính sách đặc biệt, trong đó có câu chuyện phân bổ nguồn lực nhằm nghiên cứu xây dựng quy hoạch, đặc biệt là quy hoạch chung.

Ví dụ, nguồn thu từ du lịch không chỉ dừng lại ở bán vé, di sản muốn phát triển bền vững cần những nguồn lực của môi trường xung quanh di sản, đặc biệt là đô thị Ninh Bình - môi trường rất quan trọng cho việc khai thác hiệu quả giá trị của di sản Tràng An.

Ở góc độ du lịch, khi đến 01 điểm du lịch yếu tố về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đô thị là đặc biệt quan trọng. Nếu coi Tràng An là

điểm đến thì thành phố Ninh Bình đóng vai trò là động lực cho khai thác giá trị di sản. Đô thị Ninh Bình cần phát huy xứng tầm là một đô thị mang tính đặc thù của di sản Tràng An. Đồng thời, hoạt động của đô thị gắn kết di sản, đô thị là động lực, góp phần giữ chân khách du lịch khi đến với Tràng An.

Giải pháp để Tràng An phát triển bền vững, cần triển khai từ Nhóm thứ nhất về chính sách đặc thù riêng cho câu chuyện di sản nói chung và di sản Tràng An nói riêng, hiện nay hệ thống di sản tại Việt Nam chưa có chính sách riêng, để phát huy như một giá trị đặc biệt trong phát triển du lịch và kinh tế xã hội.

Nhóm thứ hai từ quy hoạch, hiện nay không còn quy hoạch chuyên ngành du lịch nhưng vẫn cần lồng ghép vào quy hoạch đô thị, quy hoạch chung để có được một phương án hiệu quả nhất trong việc phát huy giá trị di sản.

Nhóm thứ ba phát triển sản phẩm du lịch, sản phẩm cho du lịch di sản gắn với hoạt động của đô thị (ví dụ như chính sách phát triển kinh tế đêm để níu chân du khách).

Nhóm thứ tư khi có sản phẩm du lịch thì marketing ra sao? Xuyên suốt các nhóm giải pháp yếu tố nguồn nhân lực con người từ đội ngũ chèo thuyền, quản lý tuyến ở Tràng An đã được quan tâm, khá tốt so với những điểm đến khác nhưng vẫn cần làm bài bản hơn, vấn đề khai thác giá trị văn hóa bản địa, bảo tồn văn hóa cộng đồng làng quê, làng nghề thêu ren... tại vùng miền để không bị mai một.

Nếu làm tốt 04 nhóm giải pháp này! Tin tưởng rằng di sản Tràng An sẽ trở thành điểm đến tâm cổ không chỉ ở khu vực mà còn ở thế giới./.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH “MỚI” TỪ NHỮNG TIỀM NĂNG SẴN CÓ

Sau 10 năm được UNESCO vinh danh di sản thế giới, dịch vụ du lịch tại Tràng An đã được quan tâm, quản lý bài bản, đem lại hiệu quả tương xứng cũng như giải quyết công ăn việc làm, ổn định đời sống cho người dân, tạo nguồn thu cho địa phương. Từ đó, Tràng An đã phát huy được ý nghĩa của một di tích lịch sử văn hóa thiên nhiên, trở thành điểm sáng về phát triển kinh tế xã hội. Di sản Tràng An được kiến tạo từ thiên nhiên như một vịnh Hạ Long trên cạn và nằm trên vùng đất có truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời, trở thành điểm đến cuốn hút, phát triển du lịch không chỉ trong nước mà cả khách du lịch quốc tế đến với Tràng An ngày càng nhiều hơn.

Tuy nhiên, để phát triển bền vững tại di sản Tràng An cần hội tụ nhiều yếu tố, trong đó yếu tố về quản lý cũng như sáng tạo của nhà quản trị là vấn đề đáng lưu tâm. Thực trạng phát triển kinh tế của khu du lịch Tràng An vẫn chưa khai thác hết tiềm năng vốn có.

Sản phẩm du lịch của khu du lịch Tràng An tương đối đơn điệu, trong đó chủ yếu là phục vụ lái đò, tham quan các điểm du lịch. Mặc dù đã có những tour tuyến du lịch 7 hang, 9 hang... du lịch trên sông, trên cạn. Tuy nhiên, thời gian để du khách có thể ở lại không lâu, thường là chỉ một đến hai ngày. Với khoảng thời gian đó mức chi tiêu của khách du lịch cho bình quân đầu người thấp, những hoạt động để thu hút khách du lịch lưu trú lại còn hạn chế.

Để giữ chân và thu hút du khách quay trở lại, thực tế cần khai thác từ nhiều khía cạnh như chiều sâu văn hóa, tâm linh, vùng miền, bản địa có tính riêng biệt để từ đó phát huy thế mạnh của Tràng An. Điều đó đòi hỏi sự đầu tư không chỉ về nguồn lực mà còn tập hợp trí tuệ của tập thể các nhà quản trị. Những nhận thức, hiểu biết, tư duy sáng tạo của nhà quản trị cùng sự đóng góp nghiên cứu của các nhà trí thức để có được những loại hình văn hóa gắn kết với du lịch tương trợ lẫn nhau. Việc đầu tư vào tri thức cho từng sản phẩm du lịch, từng không gian, cảnh quan, chất liệu... Qua đó, hỗ trợ du khách khi đến với Tràng An không chỉ để vui chơi,



PGS.TS ĐINH TRỌNG THỊNH - GIẢNG VIÊN CAO CẤP HỌC VIỆN TÀI CHÍNH, CHUYÊN GIA KINH TẾ

văn cảnh mà giúp du khách đi sâu vào tầng văn hóa, di tích lịch sử, những vẻ đẹp của cả thiên nhiên và bản sắc vùng miền, con người Tràng An.

Tựu chung lại, vùng đất Tràng An có nhiều tiềm năng, lợi thế để khai thác, xây dựng các sản phẩm du lịch với bề dày văn hóa lịch sử, kết nối vùng miền. Tràng An là nơi phát tích của vua Đinh Tiên Hoàng - vị vua đầu tiên đặt nền móng cho chế độ quân chủ Việt Nam độc lập, dựng lên nhà nước đầu tiên của Việt Nam mang tính quân chủ, độc lập trên đất Đê đô Ninh Bình. Xung quanh đó là những vấn đề về kiến trúc thành quách, các lễ nghi, các làng nghề phục vụ cho Đê đô trong buổi đầu dựng nước.

Ngay trong những năm kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, vùng đất này là căn cứ quan trọng, kết nối khu vực rừng Cúc Phương, đường mòn với tỉnh Thanh Hóa, là nơi hình thành quân giới và trụ cột tạo năng lực kháng chiến tiếp vận cho Khu 3, Khu 4.

Từ những yếu tố trên, những nhà quản trị có thể kế thừa, kết nối các vấn đề logic tạo thành những “mảnh ghép” với bề dày, chiều sâu về lịch sử văn hóa qua đó phục dựng thành những câu chuyện thống qua giá trị lịch sử hào hùng.

Bên cạnh đó, những hoạt động văn hóa, lễ hội, tái tạo lại cuộc sống, khung

cảnh, bối cảnh trong từng giai đoạn lịch sử cần được phát huy nhiều hơn nữa. Thông qua chọn lọc, có điểm chốt, thổi hồn vào từng chất liệu như không gian, hình khối cảnh quan, bến sông... để du khách hình dung về giá trị văn hóa bản địa, tính bản sắc vùng miền khác biệt với những địa điểm khác tạo ra dấu ấn trong du khách.

Tràng An - kinh đô xưa với rất nhiều làng nghề truyền thống phục vụ về quần áo, giày, mũ và vật dụng sinh hoạt hằng ngày. Những thay đổi về cách làm kinh tế du lịch mới, ngay từ hàng hóa, vật phẩm lưu niệm tại di sản Tràng An có đến hàng nghìn vật phẩm thu hút mang dấu ấn riêng.

Qua đó, cần có nguồn lực ổn định để đầu tư lâu dài cho di sản Tràng An, một quy hoạch dài hạn để xây dựng toàn diện di sản về thiên nhiên, lịch sử văn hóa và tâm linh tạo ra không gian phù hợp với cảnh quan môi trường, với lớp tầng văn hóa. Trong đó, có đầu tư phát triển thuận lợi giao thông, cơ sở lưu trú, bảo vệ môi trường.

Đặc biệt là đầu tư về tri thức, có sự tham gia từ các nhà khoa học vào quá trình phát triển sản phẩm du lịch, từ phục dựng trang phục cho đến việc quan hệ cư xử, cách thức nghi lễ trong từng thời kỳ lịch sử. Vấn đề này đòi hỏi sự “tinh tế” từ các nhà quản trị cũng như chính quyền địa phương./

GÌN GIỮ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ NỔI BẬT TOÀN CẦU CHO DI SẢN TRÀNG AN

Hiện nay, Việt Nam có 08 di sản thế giới được UNESCO ghi danh. Trong đó, có duy nhất 01 di sản hỗn hợp là Quần thể Danh thắng Tràng An. Có thể thấy rằng, việc được ghi danh Tràng An là di sản thế giới đã mở ra nhiều cơ hội quảng bá du lịch cho điểm du lịch này.

Đối với những khách du lịch tới Việt Nam lần đầu tiên hay trong thời gian ngắn thường có xu hướng tới thăm những điểm du lịch hàng đầu, nổi bật nhất, trong đó có di sản thế giới được UNESCO công nhận như Quần thể Danh thắng Tràng An.

Ở góc độ du lịch, từ khi Quần thể Danh thắng Tràng An được UNESCO vinh danh di sản thế giới, công tác tổ chức chuỗi cung ứng dịch vụ được chú trọng hơn, bài bản hơn, các quy trình thủ tục đảm bảo, hợp tác công tư giữa chính quyền và doanh nghiệp đồng hành trong khai thác chuyên nghiệp. Khi được công nhận là di sản, sức hút khách du lịch rất lớn, gia tăng cả khách trong nước và quốc tế, cơ sở hạ tầng điểm đến tốt hơn, đặc biệt là nâng tầm thương hiệu và hình ảnh của Tràng An nói riêng cũng như tỉnh Ninh Bình nói chung.

Tuy nhiên, cần lưu ý từ hoạt động thực tiễn du lịch thời gian qua cho thấy, nhiều di sản thiên nhiên do lượng khách đến quá nhiều sẽ tạo sức ép lên di sản. Nếu không có sự quyết liệt trong công tác bảo vệ và giữ gìn, du lịch sẽ mất đi sản phẩm nổi bật.

Để bảo vệ và giữ gìn di sản, đã có những công ước, điều luật quy định về việc này. Như trong Công ước Di sản Thế giới đã có khuyến nghị cho các chính phủ "có chính sách chung nhằm tạo cho di sản văn hóa và thiên nhiên có chức năng trong đời sống của cộng đồng, và đưa việc bảo vệ di sản đó vào các chương trình hoạch định tổng thể". Tại Điều 21, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 cũng quy định, cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân có trách nhiệm bảo vệ di sản thiên nhiên. Tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân tham gia quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên được hưởng quyền lợi từ chi trả



PGS.TS. PHẠM HỒNG LONG - TRƯỞNG KHOA DU LỊCH HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN (ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI)

dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Luật Di sản văn hóa 2001 cũng đã quy định hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với di sản văn hóa của Việt Nam.

Đối với các di sản thế giới được UNESCO ghi danh, việc gìn giữ được các giá trị nổi bật toàn cầu, giữ được tính toàn vẹn/xác thực, và có công tác bảo vệ và quản lý di sản là vô cùng quan trọng.

Trên thế giới, đã có một số Di sản bị tước đi danh hiệu Di sản Thế giới vì mất đi tính toàn vẹn như bài học điển hình của thành phố cảng Liverpool, Vương Quốc Anh và Thung lũng Dresden Elbe, Đức vì xây dựng một công trình mới bên trong vùng lõi di sản.

Vi vậy, để di sản Tràng An được bảo tồn, phát huy giá trị nhưng vẫn khai thác phát triển bền vững, các bên liên quan cần nhận thức được tầm quan trọng của di sản, cần tuyên truyền về vai trò của di sản đối với người dân và doanh nghiệp.

Trong đó, cơ quan quản lý nhà nước với vai trò điều phối, doanh nghiệp và người dân cần nhận thức rõ những tác động lên di sản. Muốn làm được việc đó, hợp tác công tư giữa nhà nước với doanh nghiệp và người dân bản địa trong bảo tồn, khai thác và phát huy rất

quan trọng nhất để hài hòa lợi ích các bên. Vì Tràng An là "di sản sống", hoạt động sinh kế chính của người dân ở trong vùng lõi di sản, người dân vẫn có thể tham gia làm du lịch bền vững, dự báo điểm đến, sức chứa.

Việc khai thác di sản là một định hướng đúng đắn mà di sản nào cũng cần phát huy, trong đó nên chú trọng tới phát triển bền vững, kinh tế chỉ là 01 yếu tố của khai thác du lịch, cần chú trọng đến những yếu tố phi kinh tế khác như văn hóa và môi trường. Để khai thác phục dựng được văn hóa địa phương, công tác bảo vệ môi trường của điểm đến được đảm bảo. Đồng thời, cần có hệ thống kết nối mạnh mẽ hơn giữa di sản Tràng An với các di sản, điểm đến khác. Có thể nhận định, sản phẩm du lịch gắn với di sản tại Quần thể Danh thắng Tràng An là một trong những sản phẩm du lịch hấp dẫn và đem lại nguồn lợi lớn không chỉ về kinh tế, mà còn góp phần bảo vệ những nguồn tài nguyên du lịch vô giá này. Đồng thời, du lịch di sản là những hoạt động kết nối du khách với văn hóa, môi trường tự nhiên và cộng đồng dân cư địa phương ở các khu di sản. Đây là loại hình du lịch có hàm lượng văn hóa cao, tôn trọng tự nhiên, du lịch di sản luôn được UNESCO và các quốc gia trên thế giới khuyến khích phát triển. Tuy nhiên, song hành với việc khai thác tài nguyên này, công tác bảo vệ và giữ gìn cần đặc biệt được chú ý./.

DI SẢN TRÀNG AN KẾ THỪA, TIẾP NỐI VÀ PHÁT TRIỂN NHƯ THẾ NÀO?

Trên góc độ văn hóa - lịch sử - khảo cổ học, Tràng An là một quần thể hài hòa giữa thắng cảnh tự nhiên với lịch sử văn hóa và xã hội.

Về tự nhiên, đây là thắng cảnh thuộc hệ sinh thái núi đá vôi, hệ thống núi trùng điệp qua biến chuyển của địa chất, hình thành những nứt gãy, đã dẫn tạo nên các hang động, sông suối. Những yếu tố này trở thành điều kiện lý tưởng cho một quần thể cư dân sinh hoạt, phát triển. Đặc biệt, yếu tố nước trong hệ thống sông suối trù phú và điều kiện khí hậu tự nhiên đã giúp quần thể dân cư nơi đây gắn liền với nền văn minh nông nghiệp lúa nước. Từ đó, hình thành các cánh đồng lúa mang vẻ đẹp sống động của con người và thể hiện giá trị bản sắc văn hóa địa phương.

Về khảo cổ học, Tràng An mang hệ sinh thái núi đá vôi, trong đó đặc điểm của núi đá vôi là hang động và mái đá, đây được xem là nơi cư trú của người nguyên thủy. Trong quá trình nghiên cứu và khai quật, các chuyên gia khảo cổ học đã phát hiện hơn 30 di chỉ khảo cổ học. Các hiện vật được khai thác ngoài công cụ lao động còn có vỏ sò và dưới chân các núi đá vôi, nhiều nơi còn có hàm ếch, đó là dấu tích của biển. Giá trị khảo cổ học tại đây phản ánh cả một quá trình lịch sử nguyên vẹn, được lắng đọng, rất sâu và rất lâu, bao gồm nhiều giai đoạn phát triển. Các dấu tích nằm trong từng địa tầng đã để lại di chỉ khảo cổ học và ghi lại cả một quá trình lịch sử đời sống sinh hoạt và phát triển của con người ở địa danh này.

Về văn hóa, quần thể dân cư gắn với nền văn minh lúa nước đã mang đến nhiều công trình văn hóa tiêu biểu, đặc sắc cho Tràng An, bao gồm các kiến trúc: chùa, đền, thành quách...; 02 di tích đã được công nhận là di tích quốc gia đặc biệt, 21 di tích cấp quốc gia và 18 di tích văn hoá địa phương.

Với những giá trị trên, di sản Tràng An cần kế thừa, tiếp nối và phát triển trong giai đoạn mới:

Thứ nhất, nơi đây cần nhận định được giá trị của danh thắng: giá trị lịch sử



PGS.TS NGUYỄN DUY THIỆU - NGUYÊN PHÓ GIÁM ĐỐC BẢO TÀNG DÂN TỘC HỌC VIỆT NAM

thông qua các di chỉ khảo cổ học phản ánh cuộc sống của con người; giá trị về khoa học: phân tích để nhận thức về địa tầng, về tự nhiên, về con người, mối quan hệ giữa con người với tự nhiên; giá trị về văn hoá: hệ thống đền, đình, chùa, thành cổ... đó là một quần thể văn hoá thống nhất, được duy trì đến ngày nay thông qua phong tục tập quán, lễ hội, phương thức canh tác...

Thứ hai, cần cân bằng giữa nhiệm vụ bảo tồn và nhiệm vụ khai thác. Trước khi hướng tới phát triển du lịch phải đặc biệt quan tâm đến "thái độ" và quan điểm khai thác văn hoá, khai thác văn hóa phát triển xã hội đến phát triển du lịch. Quan điểm phát triển bền vững, mà vẫn đảm bảo việc gìn giữ hệ thống văn hoá không xuống cấp.

Thứ ba, cần có kỹ thuật khai thác hiện đại, có thể học hỏi kỹ thuật khai thác ở các nước có kinh nghiệm trên thế giới như Campuchia, Thái Lan, Pháp, Nhật Bản... Ví dụ trong quá trình khai quật hiện vật văn hóa nằm trong địa tầng, chúng ta phải phủ lớp hoá chất đặc thù, để bảo quản trong quá trình tham quan. Bên cạnh đó, để biến hiện vật khảo cổ học thành sản phẩm văn hóa cũng cần có "kỹ thuật bảo tồn" và "kỹ thuật bảo tàng". Trong đó có việc đăng ký tên, chức năng, giá trị văn hóa

được bảo tàng hoá đem lại, quan trọng nhất là "thổi hồn" vào các sản phẩm văn hoá bằng cách kể một câu chuyện, hoạt hoạ, âm thanh, phim ảnh, không gian kỹ thuật số, mô hình vật lý... một cách rõ ràng và tương ứng với điều muốn truyền đạt.

Thứ tư, cần phát triển du lịch cộng đồng, người dân bản địa tham gia làm du lịch. Dưới sự hỗ trợ của nhà nước, các công ty, chuyên gia để người dân bản địa có thể tự hướng dẫn, truyền đạt văn hoá ở chính nơi họ sống.

Thứ năm, cần đẩy mạnh và phát huy tốt hơn nữa năng lực nghiên cứu, các chuyên gia nghiên cứu mở rộng góc độ nghiên cứu, không chỉ nghiên cứu các di tích như đối tượng của từng chuyên ngành riêng biệt mà cần hiểu rõ được bối cảnh và cách thức để phát triển thành một sản phẩm phục vụ du khách du lịch.

Thứ sáu, khách du lịch đến Tràng An chủ yếu vì quang cảnh tự nhiên, còn các đình, đền, chùa... tuy thu hút được khách nhưng chưa toát lên được nét văn hoá đặc sắc riêng biệt của Tràng An. Do đó, quảng bá nét đẹp trong văn hóa của Tràng An là nhiệm vụ quan trọng để đưa du khách đến Tràng An và níu chân du khách ở lại địa danh này./

CẦN XÂY DỰNG BỘ NGUYÊN TẮC (TÁI) PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KIẾN TRÚC CẢNH QUAN LÀNG TRUYỀN THỐNG TRONG VÙNG DI SẢN THẾ GIỚI QUẦN THỂ DANH THẮNG TRÀNG AN

Thực tế cho thấy, các làng truyền thống luôn đòi hỏi sự phát triển hiện đại bên cạnh việc bảo tồn các giá trị di sản vật thể và phi vật thể của chính bản thân ngôi làng hay do sự ảnh hưởng từ những di sản khác xung quanh. Yếu tố then chốt để giữ cho một ngôi làng, trước tiên cần tồn tại bền vững, lâu dài tiến đến (tái) phát triển bền vững là cộng đồng dân cư vẫn có thể tiếp tục sử dụng nó với những thay đổi tất yếu được kiểm soát, thay vì “đóng băng nguyên trạng” những gì đang hiện hữu. Trường hợp các làng trong vùng Di sản thế giới Quần thể Danh thắng Tràng An cũng như vậy. Kiến trúc cảnh quan các làng này cũng cần có sự tái phát triển một cách bền vững dựa trên các nguyên tắc bảo tồn thích ứng và quản lý thích ứng thông qua việc thử nghiệm và đánh giá liên tục tác động của các hoạt động can thiệp kiến trúc cảnh quan mà người dân hay nhà quản lý mong muốn để phục vụ cho các nhu cầu mới. Mặt khác, các hoạt động can thiệp kiến trúc cảnh quan này cũng cần được cân nhắc xem xét lựa chọn dựa trên nguyên tắc tạo ra những yếu tố bản địa (hay bản địa) nhằm duy trì bản sắc văn hóa bản địa phục vụ cho phát triển du lịch kết nối với hoạt động nông nghiệp, giúp người dân có cải thiện sinh kế và kinh tế, giảm áp lực khai thác tài nguyên du lịch, từ đó tăng cường nỗ lực bảo tồn thích ứng.

Từ những nguyên tắc tổng thể mang tính chỉ đạo nói trên, một cách chi tiết hơn, thiết kế cảnh quan làng truyền thống khu vực di sản Ninh Bình cần tôn trọng các nguyên tắc cụ thể sau:

Nguyên tắc 1: Tôn trọng môi trường địa hình và cảnh quan tự nhiên, văn hóa khi tiến hành các hoạt động xây dựng, mở rộng hay cải tạo các công trình kiến trúc trong làng truyền thống;

Nguyên tắc 2: Ưu tiên khôi phục tối đa kiến trúc cảnh quan nguyên thủy hay nghiên cứu tái tạo những cảnh quan đã mất, nhất là các cảnh quan có giá trị đặc



TS TRẦN MINH TÙNG - BỘ MÔN KIẾN TRÚC DÂN DỤNG, KHOA KIẾN TRÚC & QUY HOẠCH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI

thù, quan trọng, tạo nên giá trị tinh thần và lịch sử địa điểm của làng truyền thống;

Nguyên tắc 3: Các yếu tố kiến trúc cảnh quan bổ sung, nâng cấp, cải tạo hay sửa chữa theo các nhu cầu mới không phá vỡ và gây xung đột thị giác với kiến trúc cảnh quan bản địa hiện hữu được bảo tồn thích ứng;

Nguyên tắc 4: Khai thác tối đa bản sắc văn hóa, thực hành kiến trúc bản địa và kế thừa tiếp biến hình thái dân gian trong việc xây dựng những yếu tố kiến trúc cảnh quan mới thông qua quá trình quản lý thích ứng;

Nguyên tắc 5: Thể chế hóa các hoạt động tác động và can thiệp vào kiến trúc cảnh quan làng truyền thống thông qua các hướng dẫn định hướng về kiến trúc cảnh quan (landscape architecture code).

Các làng truyền thống trong vùng Di sản thế giới Quần thể Danh thắng Tràng An hiện đang lưu giữ một hệ giá trị kép: (1) Bản thân chúng đã là một loại di sản sống chứa đựng những giá trị kiến trúc cảnh quan bản địa cần được gìn giữ và phát huy giá trị trong cuộc sống đương đại; và (2) Chúng góp phần tạo nên giá trị tổng thể đặc thù của Di sản thế giới Quần thể Danh thắng Tràng An thông qua các hoạt động cư trú cùng sản xuất nông nghiệp của con người bản địa

gắn kết cảnh quan tự nhiên. Do vậy, các làng này, mà cụ thể hơn là kiến trúc cảnh quan của chúng cần được bảo tồn, gìn giữ là tất yếu.

Tuy nhiên, phải xác định bảo tồn kiến trúc cảnh quan các làng truyền thống trong vùng Di sản thế giới Quần thể Danh thắng Tràng An cần được thích ứng để phát triển, chứ không phải bảo tồn để làm khó người dân trong việc cải thiện chất lượng tiện nghi cuộc sống hay làm khó chính quyền trong việc quản lý di sản, thậm chí gây xung đột giữa những hoạt động và chủ thể này. Các hoạt động tác động vào kiến trúc cảnh quan các làng truyền thống trong vùng Di sản thế giới Quần thể Danh thắng Tràng An là một quá trình “làm mới” kiến trúc cảnh quan bản địa nhằm đáp ứng những nhu cầu mới, thiết lập một trạng thái tái phát triển bền vững mới. Nói cách khác, quá trình tái phát triển kiến trúc cảnh quan các làng này phải được quản lý thích ứng nhằm đảm bảo tính bền vững, cân bằng môi trường - xã hội - kinh tế dựa trên các quan điểm mới trong ứng xử và can thiệp với kiến trúc cảnh quan, làm tiền đề để các nhà quản lý di sản xây dựng các nguyên tắc (tái) phát triển, đồng thời gắn kết những nguyên tắc này với các giá trị kinh tế (vật chất) và văn hóa (tinh thần) có thể mang lại cho mỗi người dân nói riêng lẫn cho cộng đồng nói chung./